

Bản án số: 59/2017/HSST

Ngày 06/9/2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Xuân Tuấn

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Khuyên

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Mạnh C (Bí thư Đoàn TN)

Ông Lê Minh Trực

Ông Nguyễn Thanh Long

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Kim Oanh - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Ông Lê Thế Hưng – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2017/HSST ngày 05/7/2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2017/HSST-QĐ ngày 28/7/2017 đối với bị cáo.

Hà Văn Đ - Sinh ngày 18/6/1999

Nơi ĐKKHKT: Bản U, xã Tam V, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Thái; con ông: Hà Văn Y và bà Lương Thị Kh; gia đình có 2 anh em, Đ là con đầu. Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 20/12/2016, Công an huyện L, tỉnh Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép tài sản của người khác" theo Nghị định 167/2013/NĐ-CP, phạt 750.000đ.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/5/2017 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hoàng Ngọc Nga – Luật sư thuộc VPLS Hoàng Ngọc – Đoàn Luật sư Thanh Hóa, có mặt.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Ông Hà Văn Y, sinh năm 1977; bà Lương Thị K, sinh năm 1975 (bố mẹ của Hà Văn Đ); trú tại bản U, xã Tam V, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; có mặt ông Y, vắng mặt bà K.

Người bị hại: Lương Thế K – Sinh 30/12/2000 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Lương Văn B, sinh năm 1977; bà Lữ Thị Y, sinh năm 1982 (bố mẹ của Lương Thế K); trú tại Bản C, xã Tam V, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; đều có mặt.

Các nhân chứng:

- Hà Linh H, sinh 10/7/2002 và đại diện của nhân chứng là bà Hà Thị D, sinh 1972 (mẹ đẻ); trú tại Thôn O, xã Quang H, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; đều có mặt.

- Nguyễn Quốc S, sinh năm 1973; trú tại Phố 2, thị trấn L, huyện Lang C, tỉnh Thanh hóa, vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Hà Văn Đ bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hà Văn Đ đang học lớp 11 thì bỏ học, sống lang thang tại thị trấn L, Đ xin ở trọ tại nhà anh Nguyễn Quốc S ở khu phố 2, thị trấn L, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

Khoảng 16^h00 ngày 13/5/2017, Đ mượn xe máy của anh Nguyễn Tiến C chở bạn gái là Hà Linh H (ở cùng khu trọ) đến sân vận động huyện L xem giải bóng đá thiếu nhi của huyện. Khi đến sân bóng, chị H đi xe máy quay về nhà anh Sơn để lấy áo chống nắng còn Đ đứng ở lại sân xem bóng đá. Lúc này Đ nhìn thấy Lương Thế K đang ngồi trên xe máy xem đá bóng. Đ và K là bạn bè cùng trang lứa, nhưng gần đây hai người có mâu thuẫn, hiềm khích nên không chơi với nhau. Đ đi đến gần anh K và vỗ vai với mục đích chào hỏi nhưng anh K lại cho rằng Đ có ý muốn gây sự nên anh K nói *“thích đánh nhau à, thích thì xuống đường mà đánh nhau này”* rồi anh K phóng xe máy xuống đường ngay cạnh sân bóng nhưng Đ không nói gì và cũng không đi theo K. Thấy vậy, anh K quay lại nói với Đ *“xuống đây sô lô nào”*.

Đ thấy K nói như vậy nên nhắn tin cho chị H bảo quay xe lại đón Đ. Ngay sau đó, H đi xe máy ra sân bóng thì Đ lên xe máy chở H về nhà anh Sơn rồi Đ chạy vào nhà lấy 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 45 cm, mũi nhọn, có 02 lưỡi sắc để ở dưới ghế trong phòng khách của nhà anh S (con dao này là của Đ nhặt được cách đó 01 tuần và cất giấu dưới ghế). Sau khi lấy dao, Đ cho vào túi xách và đi ra xe chở H đi tìm anh K để đánh nhau. Khi đến sân vận động huyện L thì Đ không thấy anh K nên Đ tiếp tục lai chị H đi tìm. Khi Đ phát hiện thấy anh K đi vào khu vực sân bóng ở bản Trại 1, thị trấn L thì Đ đuổi theo và nói với K *“K ơi, thích đánh nhau thì ra đây”*, anh K trả lời *“Ừ”*. Đ đi xe máy vào khu vực gần giữa sân bóng rồi dừng xe lại. Anh K dừng xe ở đầu đường vào sân bóng và đi bộ lại phía Đ. Lúc này, Đ đã mở túi xách, cầm con dao có vỏ bọc bằng nhựa, quần băng dính đen cầm ở tay để đánh nhau với K. Khi anh K đi đến gần Đ thì vùng tay đâm trúng vào ngực Đ và Đ dùng tay trái đâm lại anh K, đồng thời Đ cầm con dao (đang nằm trong vỏ) vụt trúng vào đầu anh K làm văng vỏ con dao ra. H thấy vậy nên can ngăn và nói *“các anh dừng lại đi, đừng đánh nhau nữa”*. Do bị Đ vụt trúng đầu nên anh K lấy tay ôm đầu và hơi cúi người xuống, anh K lao về phía Đ thì Đ cầm dao bằng tay phải đâm 01 nhát hơi chệch từ dưới lên ở tư thế đối diện, trúng vào bụng anh K. Anh K nói *“Đ.mẹ mi, mi đâm tau”* đồng thời anh K bỏ chạy ra đường cổng sân bóng thì bị gục ngã. Sau khi đâm anh K, Đ cầm theo dao và lấy xe máy chở H về nhà anh Sơn, Đ cất giấu con dao ở gốc cây, cạnh ống cống nước trước cửa nhà. Còn chị H lấy xe máy quay lại sân bóng để xem anh K bị thương như thế nào thì đã thấy K được mọi người đưa đi cấp cứu, chị H đã đi theo đưa anh K đến Bệnh viện đa khoa huyện L. Tại đây bác sỹ thăm khám đã thông báo do vết thương quá nặng nên anh K đã chết. Sau đó chị H đi xe máy về nhà anh Sơn, thông báo cho Đ biết việc anh K đã chết đồng thời động viên Đ ra đầu thú. Đến 16h40 cùng ngày, chị Hà Linh H dùng xe máy lai Hà Văn Đ đã đến Công an huyện L đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Khám nghiệm tử thi Lương Thế K vào hồi 20h15 ngày 13/5/2017 có các vết:

- Vết xây xước da không rõ hình KT (3,4x0,6) cm trên đuôi mắt trái, vết có chiều từ trên xuống dưới, nền vết khô.
- Vết xây xước da không rõ hình KT (3,9x1,3) cm dưới sau đuôi mắt trái, vết có chiều từ trên xuống dưới, nền vết khô.
- Vết xây xước da không rõ hình KT (0,6x0,5) cm bên trái môi dưới, vết có chiều từ trên xuống dưới.
- Vết rách da, cơ hình bầu dục KT (1,9 x 0,6) cm tại vùng bụng bên trái cách trên rốn 1,7cm, vết có chiều từ trái sang phải, hơi chệch từ trên xuống dưới, bờ mép vết gọn. Tổ chức ruột thoát ra ngoài.

Kết luận giám định pháp y số 1262/GDPY-PC54 ngày 15/5/2017 của Phòng KTHS Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Lương Thế K là “*Sốc mất máu do vết tH xuyên rách động mạch chủ bụng.*”

Gia đình bị hại Lương Thế K báo cáo toàn bộ chi phí mai táng cho anh K hết 39.165.000đ. Gia đình anh K đề nghị cơ quan pháp luật xử lý nghiêm và yêu cầu bồi thường toàn bộ các chi phí đã kê khai trên. Gia đình Hà Văn Đ đã bồi thường cho gia đình nạn nhân K số tiền đến trước ngày mở phiên tòa sơ thẩm là 25.000.000đ.

Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 con dao tự chế bằng kim loại màu trắng xám, dài 45cm, mũi nhọn, có 02 lưỡi sắc, bản rộng nhất 02cm; kèm theo 01 vỏ dao bằng nhựa dài 33cm, rộng 4,2cm bên ngoài được quấn băng dính màu đen.

Trong vụ án này, có Hà Linh H biết rõ Đ mang dao đi, dùng dao đâm anh K và Đ cầm dao về nhà anh S, nhưng trong quá trình điều tra đã làm rõ chị H không biết mục đích của việc Đ cầm dao đi, sau khi thấy anh K bị thương chị H đã đi cùng mọi người đưa anh K đi cấp cứu tại bệnh viện, sau khi anh K chết, chị H đã về động viên và lai Hà Văn Đ lên cơ quan điều tra đầu thú. Vì vậy, hành vi của chị H không có dấu hiệu của tội phạm nên cơ quan điều tra không khởi tố.

Do có hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số 29/CT-KSĐT-TA ngày 03/7/2017 của VKS nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Hà Văn Đ về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, p Khoản 1 Khoản 2 Điều 46; Điều 33, 69, 74 BLHS; xử phạt Hà Văn Đ 13-14 năm tù và bồi thường các khoản thiệt hại về tính mạng, xử lý tang vật theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo không tranh luận gì về tội danh, điều, khoản mà VKS đã truy tố đối với Hà Văn Đ. Luật sư cho rằng bị cáo là người dân tộc thiểu số, lại thiếu sự nuôi dưỡng giáo dục của gia đình nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Theo Luật sư thì người bị hại có lỗi khiêu khích, thách đố bị cáo nhiều lần, gây tâm lý bức xúc cho bị cáo dẫn đến việc bị cáo vi phạm pháp luật. Lúc phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, chưa lường hết được hậu quả của việc mình làm và có nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS tại các điểm b, p Khoản 1 Khoản 2 Điều 46 BLHS và người bị hại cũng có lỗi nên đề nghị HĐXX khoan hồng, xử phạt bị cáo mức án thấp hơn mức án mà đại diện VKS đã đề nghị.

Tại phiên tòa, Luật sư bảo vệ cho bị hại thống nhất với Cáo trạng và luận tội của VKS. Luật sư đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Đ ở mức án cao mà đại diện VKS đã đề nghị tại phiên tòa; đề nghị chấp nhận toàn bộ số tiền chi phí mai táng 31.165.000đ và tổn thất tinh thần tương đương với 100 tháng lương cơ bản hiện nay theo quy định của nhà nước là 1.300.000đ/tháng và buộc bố mẹ của bị cáo Đ phải bồi thường thay cho bị cáo. Luật sư còn đề nghị xem xét thêm khoản thiệt hại đối với số tiền mẹ bị hại bỏ lỡ công việc, từ nước ngoài về lo việc mai táng cho con, phải đi lại tốn kém và phá vỡ hợp đồng đi lao động ở nước ngoài, bị mất thu nhập đáng kể.

Đại diện bị hại, ông Lương Văn B có ý kiến cho rằng Hà Linh H có tham gia vào việc giúp cho Hà Văn Đ đâm chết anh K, đề nghị HĐXX làm rõ.

Đại diện bị hại, bà Lữ Thị Y đề nghị HĐXX giải quyết vụ án đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong phần đối đáp lại, đại diện VKS không đồng tình với quan điểm của Luật sư bảo vệ bị cáo về việc cho rằng người bị hại có lỗi và không đồng tình với quan điểm của Luật sư bảo vệ bị hại về việc bồi thường thêm các khoản thiệt hại của bà Yến vì không có tài liệu chứng minh.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Luật sư, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, Hà Văn Đ khai nhận: Hà Văn Đ và Lương Thế K là bạn bè cùng trang lứa, ở cùng xã với nhau. Chỉ do mâu thuẫn nhỏ trước đó vài tháng nên khi gặp nhau tại sân vận động huyện L thì Đ và K đã thách thức đánh nhau. Sau đó Hà Văn Đ đã về nơi ở trọ của mình tại nhà anh S lấy dao nhọn rồi đi tìm anh K để đánh và đã đâm chết anh K vào tối ngày 13/5/2017 tại sân bóng Bản Trại 1, thị trấn L.

Xét thấy lời khai của Hà Văn Đ tại phiên tòa đều phù hợp với các tài liệu đã thu thập trong giai đoạn điều tra và kết quả giám định về nguyên nhân chết của Lương Thế K là “Sốc mất máu do vết thương H xuyên rách động mạch chủ bụng” nên HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Hành vi nêu trên của Hà Văn Đ phạm tội “Giết người” theo điểm n Khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự như cáo trạng số 29/CT-KSĐT-TA ngày 03/7/2017 của VKS nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã truy tố là có căn cứ.

HĐXX thấy người bị hại không có lỗi như Luật sư nêu, tuy có việc mâu thuẫn tại sân bóng huyện L do cách chào hỏi của Đ chưa chuẩn mực làm anh K nhầm tưởng Đ khiêu khích đánh nhau nên anh K có thách đố nhưng chưa xảy ra việc gì lớn. Anh K đang trên đường đi về nhà thì Đ lại quay về nhà trọ lấy dao nhọn rồi quay lại sân bóng của huyện, cố tình tìm kiếm anh K để gây sự lại và đâm chết anh K tại sân bóng Bản Trại 1 thị trấn L.

Về ý kiến của Luật sư bảo vệ bị hại đề nghị bồi thường thêm các khoản thiệt hại của bà Yến, HĐXX thấy không có căn cứ và không có tài liệu chứng minh.

Qua xem xét toàn diện vụ án và các chứng cứ cũng như việc thẩm tra xét hỏi tại phiên tòa, thấy rằng Hà Linh H không đồng phạm với Hà Văn Đ về hành vi giết người nên Hà Linh H chỉ là nhân chứng trong vụ án như cáo trạng đã kết luận là đúng đắn.

Xét tính chất vụ án, thấy rằng: Tính chất vụ án mà Hà Văn Đ đã gây ra là đặt biệt nghiêm trọng. Xuất phát từ việc mâu thuẫn, hiềm khích trước đó nên khi Đ và K gặp nhau tại sân bóng của huyện L thì hai bên lại tiếp tục mâu thuẫn và thách thức đánh nhau. Tuy việc mâu thuẫn đã tạm thời chấm dứt nhưng sau đó Hà Văn Đ lại về nơi ở trọ của mình, chuẩn bị dao nhọn, chủ động tìm kiếm anh K để gây sự lại nhằm mục đích đánh anh K. Tại sân bóng sân bóng bản Trại 1, thị trấn L, Hà Văn Đ đã dùng dao đâm anh K vào vùng bụng, làm anh K chết.

Đây là vụ án giết người có tính chất đặc biệt nghiêm trọng xảy ra tại địa bàn huyện miền núi của tỉnh Thanh Hóa giữa hai đối tượng đang còn ở độ tuổi học sinh, chưa thành niên. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tước đoạt sinh mạng Lương Thế K một cách trái pháp luật và còn thể hiện tính côn đồ, hung hãn coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội, gây nỗi đau tH không gì có thể bù đắp được cho gia đình nạn nhân, nên cần thiết phải xử lý đúng mức đối với bị cáo để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS cho bị cáo, thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo đầy đủ về hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú tại Công an huyện L. Gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường trước 25.000.000đ để khắc phục một phần hậu quả đối với gia đình bị hại. Mặt khác lúc phạm tội, bị cáo đang ở độ tuổi chưa thành niên, mới 17 tuổi 11 tháng 05 ngày; việc xử lý bị cáo chủ yếu nhằm giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành người công dân tốt của xã hội. Vì vậy Hội đồng xét xử cũng nên cân nhắc những tình tiết này để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo. Nhưng với tính chất hành vi phạm tội đặt biệt nghiêm trọng như đã nêu trên, HĐXX thấy cần thiết phải cách ly bị cáo một thời gian dài để cải tạo giáo dục trong trại giam, để bị cáo thấy được sự nghiêm minh của pháp luật và đảm bảo việc phòng ngừa chung trong xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, gia đình Lương Thế K báo cáo chi phí mai táng cho nạn nhân hết số tiền 39.165.000đ (có xác nhận của chính quyền địa phương) và đề nghị bồi thường tổn thất về tinh thần cho gia đình bị hại theo quy định pháp luật. Qua xem xét, thấy yêu cầu của gia đình bị hại về số tiền 39.165.000đ là có căn cứ để buộc bị cáo bồi thường; ngoài ra cần buộc bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền tổn thất về tinh thần cho gia đình bị hại theo quy định của pháp luật tương đương với 100 lần mức lương cơ sở hiện nay của nhà nước là $(100 \times 1.300.000\text{đ}) = 130.000.000\text{đ}$. Như vậy, tổng số tiền bị cáo phải bồi thường về thiệt hại tính mạng đối với Lương Thế K là 169.165.000đ. Số tiền gia đình bị cáo đã bồi thường trước 25.000.000đ được trừ vào khoản tiền bị cáo phải thi hành án.

Lúc phạm tội, bị cáo chưa đủ 18 tuổi và không có tài sản riêng nên ông Hà Văn Y và bà Lương Thị K (bố mẹ của Đ) phải bồi thường thay cho bị cáo khoản tiền trên cho gia đình bị hại theo quy định tại điều 586 BLDS 2015.

Gia đình bị cáo thuộc diện “Hộ cận nghèo” có sổ và có xác nhận của chính quyền địa phương nên bị cáo được miễn án phí hình sự và ông Y, bà K được miễn án phí dân sự theo quy định tại điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Về tang vật thu trong vụ án: Có thu giữ 01 con dao nhọn kim loại màu trắng xám, không có giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Hà Văn Đ phạm tội “Giết người”

Áp dụng: Điểm n Khoản 1 Điều 93; điểm b, p Khoản 1 Khoản 2 Điều 46; Điều 41, 42, 33, 69, 74 BLHS 1999; Điều 76, 99 BLTTHS 2003; Điều 357, 586, 591 BLDS 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Hà Văn Đ 14 (mười bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/5/2017.

Buộc ông Hà Văn Y và bà Lương Thị K bồi thường cho gia đình bị hại Lương Thế K (đại diện là ông Lương Văn B và bà Lữ Thị Y) các khoản:

- Chi phí cứu chữa và mai táng nạn nhân 39.165.000đ
- Tồn thất về tinh thần 130.000.000đ.

Tổng số tiền phải bồi thường là 169.165.000đ; đã bồi thường 25.000.000đ; còn phải bồi thường 144.165.000đ.

Sau khi án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án. Nếu bị cáo không thi hành khoản tiền bồi thường trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm số tiền lãi tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 BLDS 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao nhọn hiện đang lưu giữ ở Cục thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa (tại biên bản giao nhận vật chứng số 75/2017/TV- THADS ngày 04/7/2017)

Bị cáo Đ được miễn nộp án phí HSST; ông Hà Văn Y và bà Hà Thị K được miễn nộp án phí dân sự.

Bản án hình sự này là sơ thẩm, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Khuyên được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sao của Tòa án hoặc niên yết bản án tại UBND xã, phường nơi bà cư trú.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:

- TAND Tối cao
- VKSND tỉnh Thanh Hoá
- Công an tỉnh Thanh Hoá
- Thi hành án tỉnh Thanh Hoá
- bị cáo
- Lưu hồ sơ vụ án
- Lưu toà hình sự

(đã ký)

Dương Xuân Tuấn